

Bản án số: 71/2017/HSST

Ngày: 13/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Phương
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Minh Tiến

Bà Hoàng Thị Thúy Vân

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lương Thị Thúy Linh- Thư ký
tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2017/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Cao Thị T, sinh ngày 11/11/1965.

ĐKKHKT: Xóm ĐB, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 9/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Cao Văn Gi, đã chết; Con bà Đào Thị B, đã chết; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm; Có chồng là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963, có 03 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 58/2010/HSST ngày 07/12/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xử phạt Cao Thị T 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2012. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 25/9/2017 đến nay. (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án yêu cầu, đoàn luật sư cử: Ông Lê Quang N, luật sư văn phòng luật sư AT, đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

*Người làm chứng:

Chị Đặng Thị Kim L, sinh năm 1982.

Trú tại: Xóm TH, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Cao Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Hồi 11 giờ ngày 25/9/2017, tại đoạn đường Quốc lộ 1B cũ, khu vực gần cổng Trường Đại học VB, thuộc xóm AV, xã ĐB (nay là phường ĐB), thành

phố TN, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện một người phụ nữ đang đứng cạnh một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu xanh, biển kiểm soát 20H9-3763 dừng ở lề đường, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người phụ nữ tự khai tên là Cao Thị T (Sinh năm 1965, trú quán: Xóm ĐB, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên) và tự giác khai nhận đang cất giấu ma túy trong người. Qua kiểm tra đã phát hiện và thu giữ: Tại túi quần bên phải T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong đựng các cục chất bột màu trắng, nghi là Hêrôin; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu xanh, biển kiểm soát 20H9-3763. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa T về cơ quan Cảnh sát điều tra để tiếp tục làm rõ.

Hồi 13 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại xóm ĐB, phường ĐB, thành phố TN, không phát hiện và thu giữ gì có liên quan đến ma túy

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng đối với số chất bột màu trắng thu giữ có tổng trọng lượng là 38,79 gam (Ba mươi tám phẩy bảy mươi chín gam), đồng thời lấy 0,56 gam mẫu vật gửi giám định (ký hiệu G), còn 38,23 gam lưu kho (ký hiệu L)

Tại bản Kết luận giám định số 1034/KL-PC 54 ngày 28/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Cao Thị T là chất ma túy, loại Hêrôin. Tổng trọng lượng (khối lượng) thu giữ ban đầu là 38,79 gam

Quá trình điều tra, Cao Thị T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 25/9/2017, một người phụ nữ tên M gọi điện cho T hỏi mua một cây Hêrôin (tương đương 37,5 gam), T đồng ý và nói giá của một cây Hêrôin là 23.500.000đ. T hẹn với M khoảng 10 giờ 30 phút đến khu vực gần cổng Trường Đại học VB, thuộc xóm AV, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên để mua bán ma túy. Sau đó T một mình đi xe mô tô đến khu vực Bến xe khách Thái Nguyên (cũ), gặp và mua một cây Hêrôin của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ với giá 22.500.000đ, mục đích mua về để bán cho M kiếm lời. Mua xong, T cất giấu túi nilon màu trắng đựng Hêrôin vào trong túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về khu vực Trường Đại học VB, để gặp và bán ma túy cho M, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 36 ngày 03/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Cao Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Phần luận tội tại phiên tòa: Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội

đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cao Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Thị T từ 16 năm đến 17 năm tù; Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ; Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu L và G mẫu vật sau giám định; thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô YAMAHA JUPITER màu xanh, biển kiểm soát 20H9-3763 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thực hiện hành vi mua 38,79 gam êrôin, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận tội, vì vậy cáo trạng số 36 ngày 03/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh, Điều khoản là không oan; Xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bố để bị cáo tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, tuy nhiên đã sửa đổi nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Trọng lượng êrôin mới trên mức khởi điểm của định khung, bị cáo mua bán nhưng chưa được hưởng lợi ích gì đã mất tiền mua, số tiền đó là do gia đình bị cáo được đền bù đất; Bị cáo có tiền án nhưng đến ngày phạm tội đã được xóa án tích thì không coi là tiền án, tiền sự; Hoàn cảnh của bị cáo hiện nay khó khăn, các con đều cần sự chăm sóc của bị cáo; Đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là cao; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Viện kiểm sát đối đáp: Sau khi xem xét tính chất vụ án, nhân thân bị cáo đã bị xét xử loại tội cùng tính chất, nên mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị như vậy là phù hợp.

Bị cáo nhất trí với luận cứ của luật sư bào chữa cho bị cáo, không tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình, xã hội làm người có ích.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, luật sư, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy của cơ quan chuyên môn, cùng lời khai của những người làm chứng, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do hám lời, khoảng 10 giờ ngày 25/9/2017, Cao Thị T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu xanh, biển kiểm soát 20H9-3763 từ nhà đến khu vực Bến xe khách Thái Nguyên (cũ), tại đây T đã có hành vi mua 38,79 gam Hêrôin với giá 22.500.000đ của một người đàn ông không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ. Mục đích T mua Hêrôin về để bán kiếm lời nhưng trên đường đi tiêu thụ, đến khu vực cổng trường Đại học VB thuộc xóm AV, phường DB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do đó bản cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Cao Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194/BLHS quy định:

1) Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2)... 3) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm.

a...b. Hêrôin có trọng lượng từ ba mươi gam đến dưới một trăm gam”.

Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo phải xét xử nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo T có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về loại tội cùng tính chất, đi cải tạo về không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hơn, điều đó thể hiện ý thức bất chấp pháp luật của bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn, ăn năn, hối lỗi khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo T một khoản tiền sung quỹ nhà nước.

Vật chứng vụ án:

- Thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu L bên ngoài ghi có 38,23 gam heroin, có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu G bên ngoài ghi có 0,513 gam heroin, có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên

Chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy cần thu sung quỹ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V màu xanh đã cũ, biển kiểm soát: 20H9-3763 thu giữ của bị cáo T, chiếc xe này bị cáo sử dụng để làm phương tiện mua bán ma túy cần thu sung quỹ.

Về nguồn gốc số Hêrôin bị bắt giữ, Cao Thị T khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ và định bán cho một người phụ nữ tên M không rõ họ, tên đệm và địa chỉ, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Từ những phân tích trên xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Còn đề nghị của luật sư về việc xét xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là chưa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử.

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: bị cáo Cao Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Cao Thị T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự. Tạm giam bị cáo Cao Thị T với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Cao Thị T 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

* Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu L bên ngoài ghi có 38,23 gam heroin, có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu G bên ngoài ghi có 0,513 gam heroin, có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động Samsung màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng, số imei: 355758082326061/01, không kiểm tra máy bên trong; 01

xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter V màu xanh đã cũ, biển kiểm soát: 20H9 - 3763, số khung: RLCJ5VT205Y096119, số máy: 5VT2-96119. Tình trạng xe: xe cũ, đã qua sử dụng, xe không gương, không kiểm tra máy bên trong.

(Số vật chứng nêu trên hiện có trong kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/10 /2017).

* Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: “ Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở TP;
- VKSND tỉnh TN;
- CA tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Phương

